

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2023/HS-ST
Ngày 16/02/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Điều Nhót và bà Hoàng Thị Tám.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Lâm Oanh, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hanh, chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2023/TLST – HS ngày 17 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2023/QĐXXST - HS ngày 02/02/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Đ** - Sinh năm 1989 tại tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn 08, xã Trường X, huyện Đăk S, tỉnh Đăk Nông; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn lớp: 12/12; Con ông Nguyễn Văn Đ1-sinh năm 1964 và bà Mai Thị D - sinh năm: 1965; Vợ là Trần Thị H, sinh năm 1993, có 03 con (lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2019); Hiện cùng trú tại: Thôn 08, xã Trường X, huyện Đăk, tỉnh Đăk Nông; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/12/2022, đang bị tạm giam – Có mặt tại phiên tòa.

1. Bị hại: Ông Đoàn Đình T, sinh năm 1957.

Địa chỉ: Thôn 08, xã Trường X, huyện Đăk S, tỉnh Đăk Nông – có mặt.

2. Người làm chứng:

2.1. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1967. Địa chỉ: Thôn 08, xã Trường X, huyện Đăk S, tỉnh Đăk Nông – có mặt.

2.2. Ông Phạm Văn N, sinh năm 1979. Địa chỉ: Thôn 08, xã Trường X, huyện Đăk S, tỉnh Đăk Nông – có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 28/9/2022, Nguyễn Văn Đ chạy xe mô tô đến nhà ông Nguyễn Văn Đ1 (bố của Đ), để lấy dao phát về phát cỏ. Đ chạy xe ngang qua đoạn đường thôn 08, xã Trường X, huyện Đăk Song Đ thấy ông Đoàn Đình T đang nhổ máy phát cỏ trong vườn, cách Đ khoảng 50m. Đ không nhận ra ông T, nghĩ là bạn mình nên tiến gần lại rồi nói đùa “Đánh nhau không”. Ông T nghe Đ nói hốt nên nói lại “Tao già 70 tuổi rồi đâu có rảnh mà đánh nhau”. Đ nhận ra ông

T nên điều khiển xe chạy về nhà bố mình lấy 01 con dao phát dài 59cm, mũi dao cong, mang quay lại nhà. Trên đường về, Đ thấy ông T vẫn đang cắt cỏ, muốn chọc tức ông T nên bấm còi xe liên tục (xe của Đ dưới đường, ông T đứng trên rẫy cao hơn mặt đường khoảng 02m). Ông T thấy Đ bấm còi xe khiêu khích thì chửi Đ nên Đ đến gần ông T, cách khoảng 04 đến 05m chửi và thách thức ông T. Ông T mang máy phát cỏ về nhà thì Đ từ dưới đường nhảy lên đất rẫy ông T đứng đón đầu, đồng thời giơ dao phát lên chém về phía ông T. Ông T đưa phần lưỡi máy phát về phía Đ thì dao của Đ chém trúng vào lưỡi máy phát cỏ. Đ nhảy xuống đường, tiếp tục chửi và thách thức ông T. Ông T lên nhà rẫy gần đó cắt máy phát cỏ, lấy 01 con dao phát dài 01m, mũi dao cong, cầm đi đến chỗ Đ. Cùng thời điểm này, bà Nguyễn Thị N (vợ ông T) nghe tiếng chửi nhau nên cầm 01 gậy tre dài 02m, đường kính 03cm từ nhà đi xuống. Đ và ông T tiến lại gần, đứng đối diện, cách nhau khoảng 02m, giơ dao chém qua chém lại với nhau. Đ cầm dao lao vào chém 01 phát từ trên xuống dưới thì phần đầu lưỡi dao trúng vào đỉnh đầu ông T. Đ chém tiếp phát thứ 02 thì lưỡi dao trúng vào mu bàn tay trái ông T. Bà N thấy ông T bị thương nên cầm gậy tre chọc vào người Đ can ngăn. Đ lùi ra sau thì ông T lao vào rồi ôm vật lộn với Đ dưới đất. Đ vùng dậy bỏ chạy đi về nhà, còn ông T được đưa đi cấp cứu.

Tại bản Kết luận Giám định Pháp y về thương tích số 248/TgT ngày 15/11/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Nông kết luận: ông Đoàn Đình T bị 01 sẹo vết thương phần mềm đỉnh đầu bên trái, kích thước nhỏ, tỷ lệ 01%; 01 sẹo phần mềm mu bàn tay trái, kích thước nhỏ, tỷ lệ 0,99%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 02% (đã được làm tròn).

Tại bản Cáo trạng số 06/CT-VKS-ĐS ngày 17/01/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Cố ý gây thương tích”, theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận VKSND huyện Đắk Song truy tố bị cáo là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”, theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận sự thỏa thuận bị cáo tự nguyện bồi thường cho người bị hại số tiền 15.000.000 đồng.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đối với 01 con dao phát dài 59cm, mũi dao cong mà Nguyễn Văn Đ sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 con dao phát dài 01m, mũi dao cong của ông Đoàn Đình T, cần trả lại cho ông T là chủ sở hữu hợp pháp.

Tại phiên tòa bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 28/9/2022, mặc dù không có mâu thuẫn gì với người bị hại nhưng Nguyễn Văn Đ vô cớ cầm dao chém 01 phát từ trên xuống dưới vào đỉnh đầu và 01 phát vào mu bàn tay trái của ông Đoàn Đình T gây thiệt hại 02% sức khỏe. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm “Cố ý gây thương tích”, theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm;

i) Có tính chất côn đồ;

2.;

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức được sức khỏe, tính mạng của người khác là bất khả xâm phạm và được pháp luật bảo vệ, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Giữa bị cáo và người bị hại không có mâu thuẫn gì với nhau, bị cáo sử dụng hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho bị hại. Hành vi này làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại phiên tòa, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo. Vì vậy, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Đối với hành vi dùng gây tre chọc vào người Nguyễn Văn Đ của bà Nguyễn Thị N (vợ ông T). Kết quả điều tra xác định: bà N chọc gây vào người Đ là để can ngăn việc Đ vật lộn với ông T và hành vi của bà N không gây ra tổn thương cơ thể đối với Đ nên Cơ quan CSĐT không xem xét xử lý là phù hợp.

Quá trình ôm, vật lộn với ông Đoàn Đình T dưới đất, Nguyễn Văn Đ bị trầy xước, bầm tím trên cơ thể. Do tổn thương cơ thể nhẹ nên Nguyễn Văn Đ có đơn từ chối giám định, không yêu cầu bồi thường, do đó Cơ quan CSĐT không xem xét là đúng.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ điều 46 Bộ luật Hình sự năm 2015 và các điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự năm 2015: Tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại đã thỏa

thuận với nhau về trách nhiệm dân sự. Bị cáo bồi thường thiệt hại cho ông T số tiền 15.000.000 đồng. Xét thấy đây là sự tự nguyện thỏa thuận, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[8] Các biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với 01 con dao phát dài 59 cm, mũi dao cong mà Nguyễn Văn Đ sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 con dao phát dài 01m, mũi dao cong của ông Đoàn Đình T, cần trả lại cho ông Trung là chủ sở hữu hợp pháp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự và dân sự theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

[11] Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn Đ** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Đ** 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 02/12/2022.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 2015 và các Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự năm 2015:

Chấp nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người bị hại. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải bồi thường thiệt hại cho ông Đoàn Đình T số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

*** Về biện pháp tư pháp:** Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao phát dài 59cm, mũi dao cong mà Nguyễn Văn Đ sử dụng vào việc phạm tội.

Trả lại 01 con dao phát dài 01m, mũi dao cong cho ông Đoàn Đình T.

(Đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng thể hiện giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Song và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Song).

*** Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự và 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

*** Về quyền kháng cáo:**

Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Đắk Nông;

(Đã ký)

- VKSND huyện Đắk Song;
- CA huyện Đắk Song;
- Chi cục THADS huyện Đắk Song;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

Trần Thị Thanh Tâm